

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN I
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số 30/2018/HS-ST
Ngày 11 tháng 9 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN I, TỈNH GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nhơn;

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lan;

Bà Nguyễn Thị Mỹ.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện I, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:

Ông Phan Sỹ Hào – Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện I, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2018/HSST ngày 28 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Hà Văn L, tên gọi khác: không có.

Sinh năm 1963 tại tỉnh Thanh Hóa.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản S, xã Tam L, huyện Quan S, tỉnh Thanh Hóa.

Chỗ ở hiện nay: Làng K, xã Ia T, huyện I, tỉnh Gia Lai.

Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn 5/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Hà Văn H (đã chết) và bà Hà Thị C, sinh năm 1933.

Bị cáo chưa có vợ.

Tiền án: 02 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy; tiền sự: Không

Năm 2000 có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa tuyên phạt 09 năm tù, đến tháng 9/2007 chấp hành xong.

Năm 2009 có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy bị Tòa án nhân dân huyện I, tỉnh Gia Lai tuyên phạt 08 năm tù, đến tháng 02/2016 chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/01/2018 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hà Văn L:* Ông Thiều Hữu M – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông Phạm Văn N; trú tại: Làng K, xã Ia T, huyện I, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có tiền tiêu xài, nên Hà Văn L nảy sinh ý định mua ma túy để mang vào huyện I, tỉnh Gia Lai bán kiếm lời, nên ngày 12/01/2018 Hà Văn L đi lên khu vực chợ xã Tam T, huyện Quan S, tỉnh Thanh Hóa gặp một người thanh N khoảng 24-30 tuổi (không rõ nhân thân lai lịch) và mua của người này 01 gói ma túy với giá là 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm ngàn đồng). Đến ngày 14/01/2018 Hà Văn L đem theo số ma túy trên và bắt xe đò vào nhà cháu của mình là anh Phạm Bá N ở tại làng K, xã Ia T, huyện I, tỉnh Gia Lai để ở. Khoảng 09 giờ ngày 17/01/2018 L đang ở nhà anh N, thì có đối tượng Lê Bá H và Trần Văn N đến gặp L hỏi mua ma túy, L đồng ý bán với giá 300.000 đồng/1tép, trong lúc L đang giao ma túy cho H và N thì bị bắt quả tang, tạm giữ trên người Hà Văn L số tiền 6.700.000 đồng (sáu triệu bảy trăm ngàn đồng), 01 điện thoại di động NOKIA màu xanh đã qua sử dụng; Tạm giữ trên người Lê Bá H 01 bơm kim tiêm (xi lanh) chưa qua sử dụng, 01 gói giấy vờ ô ly bên trong có chứa chất rắn dạng cục bột màu trắng đục H khai là ma túy mới mua của L (đã niêm phong theo quy định và ghi số bì thư 01); Tạm giữ trên người Trần Văn N 01 bơm kim tiêm (xi lanh) chưa qua sử dụng, 01 gói giấy vờ ô ly bên trong có chứa chất rắn dạng cục bột màu trắng đục Nam khai là ma túy mới mua của L (đã niêm phong theo quy định và ghi số bì thư 02). Tiến hành khám xét nơi ở của Hà Văn L thu giữ 01 bì ni lon bên trong có chứa chất rắn dạng cục bột màu trắng đục (L khai là ma túy, đã niêm phong theo quy định và ghi số bì thư 03).

Tại Kết luận giám định số 109/KLGD ngày 24/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: Chất màu trắng dạng cục, bột trong gói giấy trong bì thư ghi số “1” niêm phong gửi đi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,0465 gam, loại Heroin; Chất màu trắng dạng cục, bột trong gói giấy trong bì thư ghi số “2” niêm phong gửi đi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,0496 gam, loại Heroin; Chất màu trắng dạng cục, bột trong gói giấy trong bì thư ghi số “3” niêm phong gửi đi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,7890 gam, loại Heroin. Tổng trọng lượng ma túy là 0,8851 gam.

Đối với đối tượng bán ma túy cho L: L khai nhận chỉ gặp ở khu vực chợ Tam Thanh chứ không biết tên, tuổi, nhân thân lai lịch của người này, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ia Grai chưa có căn cứ để xử lý, do vậy tiếp tục xác minh khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với đối tượng Lê Bá H và Trần Văn N: Là những người nghiện ma túy, mục đích mua ma túy là để sử dụng, quá trình điều tra chưa xác định được chính xác nhân thân lai lịch của Trần Văn N, còn Lê Bá H đã bỏ đi khỏi địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ia Grai tiếp tục xác minh, xác định được sẽ xử lý sau.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đã qua sử dụng, đây là tài sản của Hà Văn L không sử dụng vào việc phạm tội. Đối với số tiền 6.700.000 đồng (sáu triệu bảy trăm ngàn đồng), đây là tài sản của Hà Văn L, trong đó có 600.000 đồng là tiền bán ma túy cho H và N, còn lại 6.100.000 đồng không liên quan đến việc phạm tội. Hiện nay L có yêu cầu được nhận lại tài sản trên.

Vật chứng của vụ án hiện còn: 03 phong bì thư chứa chất ma túy (được niêm phong theo quy định); 01 điện thoại di động Nokia màu xanh đã qua sử dụng; số tiền 6.700.000đ (sáu triệu bảy trăm ngàn đồng); 02 kim tiêm (xi lanh) chưa qua sử dụng.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản cáo trạng số 26/Ctr-VKS ngày 27/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm c, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt:

Bị cáo Hà Văn L từ 12 đến 13 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/01/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm 03 bì thư được ghi số “1”; số “2” và số “3”; 02 bơm kim tiêm đã qua sử dụng. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 600.000 đồng. Trả lại cho bị cáo 6.100.000 đồng và 01 điện thoại di động Nokia màu xanh đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn L thừa nhận hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Về tội danh thống nhất, đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo như đề nghị của Kiểm sát viên là: Thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; ngoài ra bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại vùng miền núi khó khăn nhận thức còn kém, hiện tại mẹ của bị cáo đã 85 tuổi và bị cáo cũng có nguyện vọng sau khi thực hiện xong hình phạt sẽ về quê chăm sóc mẹ già vì vậy đề nghị HĐXX xem xét áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Về mức án đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo mức án không quá 12 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cung cấp được thu thập hợp pháp. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, truy tố, xét xử được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được kiểm tra, tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định:

Khoảng 09 giờ ngày 17/01/2018 Hà Văn L ở nhà Phạm Văn N tại làng K, xã Ia T, huyện I, tỉnh Gia Lai thì có hai đối tượng là Lê Bá H và Trần Văn Nam đến hỏi mua ma túy, L đồng ý và bán cho mỗi đối tượng 01 tép với giá 300.000 đồng/01 tép. Khi đang thực hiện hành vi mua bán thì bị công an bắt quả tang. Thu giữ tại nơi ở của L 01 một bì nilon

bên trong có chứa chất bột màu trắng khai là ma túy, thu giữ trên người của H và N mỗi người một gói giấy bên trong có chất bột màu trắng khai là ma túy.

Tại Kết luận số 109/KLGD ngày 24/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: chất bột màu trắng thu giữ trên người của Lê Bá H, Trần Văn N và của bị cáo L là ma túy, loại Heroin. Tổng trọng lượng ma túy là 0,8851 gam.

Hành vi bán trái phép Heroin của bị cáo cho những người khác sử dụng là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào trật tự quản lý chất ma túy của Nhà nước, đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo đã từng bị hai lần Tòa án tuyên phạt tù về tội mua bán trái phép chất ma túy và chưa được xóa án tích, bản thân không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục bán trái phép chất ma túy cho hai đối tượng khác nhau, do vậy tội phạm mà bị cáo đã thực hiện thuộc trường hợp định khung tăng nặng “Đối với 02 người trở lên” và “Tái phạm nguy hiểm” được quy định tại điểm c và p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất của tội phạm:

Bị cáo nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi cá nhân đã lén lút mua các chất ma túy về để bán lại cho những người nghiện ma túy để thu lợi. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý ma túy mà còn ảnh hưởng tiêu cực đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm, gây hậu quả xấu cho cộng đồng xã hội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng cần phải xử lý nghiêm khắc phù hợp với tính chất nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội gây ra.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Hà Văn L có 02 tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy và chưa được xóa án tích, mặt khác bị cáo còn trực tiếp bán ma túy cho hai người khác nhau, đây là những tình tiết định khung hình phạt nên HĐXX sẽ không lấy đó làm căn cứ áp dụng tình tiết tăng nặng cho bị cáo. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo yêu cầu áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 do bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng miền núi khó khăn, bản thân bị cáo là người có trình độ học vấn thấp, HĐXX nhận thấy yêu cầu trên là có căn cứ, nên sẽ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo.

[5] Về hình phạt:

Sau khi cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét bị cáo không có tài sản để đảm bảo thi hành án nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về biện pháp tư pháp:

Cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với số tiền 600.000 đồng mà bị cáo có được khi bán ma túy cho Lê Bá H và Trần Văn N.

[7] Về vật chứng:

Đối với 03 phong bì thư chứa chất ma túy (được niêm phong theo quy định); 02 bơm kim tiêm (xi lanh) đã qua sử dụng. Đây là vật trực tiếp liên quan đến tội phạm hiện không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với số tiền 6.100.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia RM – 1134, màu xanh, đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí:

Bị cáo Hà Văn L có đơn đề nghị miễn án phí và nơi cư trú là địa bàn có điều kiện đặc biệt khó khăn theo quy định tại các điều 12, 15 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH.

[9] Đối với đối tượng Lê Bá H và Trần Văn N: Là những người nghiện ma túy, nên không xử lý hình sự trong vụ án là có căn cứ. Đối với đối tượng bán ma túy cho L, quá trình điều tra chưa xác định được chính xác nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ia Grai tiếp tục xác minh khi nào xác định được sẽ xử lý sau. Đối với anh Phạm Bá N: là cháu của Hà Văn L, đã cho L ở trong nhà mình, và L sử dụng nơi ở để bán ma túy, tuy nhiên việc L bán ma túy thì anh N không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ia Grai không xử lý đối với anh N là đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Hà Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng quy định tại điểm c, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Văn L 13 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/01/2018.

Áp dụng Điều 47 của của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) bì thư được niêm phong theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định ngày 24 /01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai. Bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục, bột (Heroin) còn lại sau khi giám định, có trọng lượng đã trừ bì là 0.0310g bì thư ký hiệu là số (1).

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) bì thư được niêm phong theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định ngày 24 /01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai. Bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục, bột (Heroin) còn lại sau khi giám định, có trọng lượng đã trừ bì là 0.0392g bì thư ký hiệu là số (2).

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) bì thư được niêm phong theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định ngày 24 /01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai. Bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục, bột (Heroin) còn lại sau khi giám định, có trọng lượng đã trừ bì là 0.7578g bì thư ký hiệu là số (3).

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bom kim tiêm (xi lanh), chưa qua sử dụng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02 tháng 7 năm 2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ia Grai và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia Grai.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo Hà Văn L số tiền 6.100.000 đồng (Sáu triệu một trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia RM – 1134, màu xanh, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31 tháng 7 năm 2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ia Grai với chi cục Thi hành án dân sự Huyện Ia Grai).

Áp dụng Điều 12, 15 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hà Văn L.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện I;
- Cơ quan Điều tra huyện I;
- Cơ quan THAHS huyện I;
- Chi cục THADS huyện I;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Nhơn

